|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN KRÔNG PẮC  **TRƯỜNG MẪU GIÁO HỌA MI**  Số: /KH-MGHM | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Tân Tiến, ngày 25 tháng 8 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**  
**BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

**CHO CBQL – GVMN NĂM HỌC 2021 – 2022**

Căn cứ thông tư 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên;

Thực hiện kế hoạch số 780/KH-PGDĐT, ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Phòng GD&ĐT năm 2021.

Căn cứ vào điều kiện thực tế Trường MG Họa Mi xây dựng Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho Cán bộ quản lý - Giáo viên mầm non” năm học 2021-2022, như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Đội ngũ CBGV NV**

**1.1. Số lượng CBGVNV**

- Tổng số CBGVNV: 24 (trong đó CBQL: 03, GV 17, Nhân viên 04)

- Biên chế: 23

Trong đó:

+ CBQL 03

+ GV 17

+ Nhân viên 04 ( trong đó: Biên chế 03; 01 HĐ 68)

- Trình độ chuyên môn: 100 % CBGV đạt chuẩn, trên chuẩn 17, chưa đạt chuẩn 1 (bảo vệ)

**1.2. Số lượng giáo viên**

- Tổng số: 17; trong đó biên chế 17, hợp đồng 0

- Trình độ chuyên môn: đạt chuẩn 17, trên chuẩn 13

**1.3. Tổ chuyên môn**: Gồm có 4 tổ; trong đó 3 tổ chuyên môn, 1 tổ văn phòng

**2. Những thuận lợi và khó khăn**  
**2.1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của phòng GD&ĐT Krông Pắk, đặc

biệt là các đ/c chuyên viên phụ trách bậc học mầm non.

- Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên nhà trường có tuổi đời trẻ, năng động, sáng tạo trong công tác. Luôn có tinh thần tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Ban giám hiệu và tổ chuyên môn luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong công tác tụ học, tự bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị chuyên môn nghiệp vụ.

- Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được xây dựng khang trang. Đội ngũ giáo viên trong nhà trường trẻ có tình thần đoàn kết cao, có ý thức học hỏi.  
 **2.2. Khó khăn**

**- Trường chưa có các phòng chức năng vì vậy chưa trang bị được các thiết bị phục vụ cho công tác soạn giảng của giáo viên.**

**- Một số giáo viên lớn tuổi ứng ụng công nghệ thông tin trong công tác soạn giảng gặp nhiều khó khăn.**

- Ý thức tự giác trong công việc cũng như trong bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng còn hạn chế.

- Giáo viên còn lúng túng trong việc thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên chưa nắm bắt hết các nội dung bồi dưỡng.

- Thời gian trao đổi giải đáp thắc mắc của các thành viên trong tổ còn hạn chế.  
**II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI LƯỢNG VÀ HÌNH THỨC** **TỔ CHỨC BDTX CHO CBQL, GVMN  NĂM HỌC 2021 - 2022**  
 **1. Mục tiêu**

Bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với cán bộ quản lý (CBQL), GVMN; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CBQL, GVMN; nâng cao mức độ đáp ứng của CBQL, GVMN theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của huyện, yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của CBQL, GVMN; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTXCBQL, GVMN của cơ sở giáo dục mầm non. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của CBQL, GVMN; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTXCBQL, GVMN của cơ sở giáo dục mầm non.

**2. Đối tượng bồi dưỡng**

Toàn thể cán bộ, giáo viên Trường mẫu giáo Họa Mi và giáo viên các lớp tư thục,  
 **3. Nội dung, thời lượng**

1. Khối kiến thức bắt buộc

***a) Nội dung bồi dưỡng 1:*** *(40 tiết)*

Đối với CBQL

Do Bộ GDĐT quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về chủ trương, chính sách phát triển giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục mầm non, các hoạt động giáo dục thuộc Chương trình giáo dục mầm non; kiến thức, kĩ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục mầm non. Sở GDĐT sẽ lựa chọn những nội dung quan trọng để tổ chức BDTX theo hình thức tập trung hoặc bán tập trung.

Đối với GVMN

Do Bộ GDĐT quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về chủ trương, chính sách phát triển giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục mầm non, các hoạt động giáo dục thuộc Chương trình giáo dục mầm non. Sở GDĐT sẽ lựa chọn những nội dung quan trọng để tổ chức BDTX theo hình thức tập trung hoặc bán tập trung.

- Hướng dẫn tổ chức chuẩn bị cho trẻ em mẫu giáo trong các cơ sở giáo dục mầm non sẵn sàng học đọc, học viết theo hướng liên thông với chương trình lớp 1 Tiểu học.

- Hướng dẫn tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non

- Hướng dẫn đánh giá thực hiện chương trình trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Hướng dẫn tổ chức giáo dục hòa nhập trong cơ sở giáo dục mầm non

- Quản lý lớp học hòa nhập trẻ khuyết tật

- Nghiệp vụ tự đánh giá trường mầm non

- Hướng dẫn tổ chức các hoạt động phát triển thẩm mỹ

- Hướng dẫn tổ chức các hoạt động phát triển nhận thức cho trẻ mầm non phù hợp với bối cảnh địa phương

- Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế của trường mầm non

- Chế độ dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm phòng dịch COVID19 tại cơ sở GDMN

- Giáo dục cảm xúc tích cực thông qua các hoạt động thực hành, trải nghiệm trong các cơ sở GDMN

***b) Nội dung bồi dưỡng 2:*** 40 tiết

Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non theo từng năm học. Sau khi tham gia tập huấn tại Sở GDĐT. Phòng GDĐT tổ chức bồi dưỡng cho CBQL, GVMN cốt càn. Trên cơ sở đó, các trường MN, MG tổ chức bồi dưỡng cho CBQL, GVMN ở đơn vị mình ( gồm cả giáo viên cơ sở tư thục trường quản lý) với nội dung sau:

- Đổi mới thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non.

- Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non người dân tộc thiểu số.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đảm bảo chất lượng Giáo dục mầm non.

- Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

- Nâng cao đạo đức nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiện chăm sóc, bảo vệ trẻ cho GVMN.

- Nâng cao năng lực cho CBQL, GVMN dựa trên tiếp cận mới về chức năng và nhiệm vụ của đội ngũ cốt cán.

**2. Khối kiến thức tự chọn**

***c) Nội dung bồi dưỡng 3***: (40 tiết)

Đối với CBQL

CBQL tự lựa chọn các mô đun bồi dưỡng trong khối kiến thức tự chọn trong Chương trình BDTXCBQL cơ sở giáo dục mầm non ban hành kèm Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Đối với GVMN

Căn cứ nhu cầu của cá nhân, GVMN tự lựa chọn các mô đun bồi dưỡng trong khối kiến thức tự chọn trong Chương trình BDTXGVMN ban hành kèm Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Năm học 2021 – 2022 dựa trên đăng ký của CBQL, giáo viên, nhà trường chỉ đạo bồi dưỡng các modun ưu tiên sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên và nội dung mô đun |  | Tập trung | |
| Lý thuyết | Thực hành |
| 2 MODUN CÁN BỘ QUẢN LÝ | | | |
| QLMN 1: Rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp của người CBQL trong cơ sở GDMN  1. Vai trò của phẩm chất nghề nghiệp của người CBQL cơ sở GDMN đối với công tác quản trị cơ sở GDMN.  2. Những yêu cầu về phẩm chất nghề nghiệp của người CBQL cơ sở GDMN trong thời đại mới.  3. Những giải pháp rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp cho CBQL cơ sở GDMN đáp ứng yêu cầu của đổi mới GDMN. |  | 10 | 10 |
| QLMN 5: GDMN trong bối cảnh đổi mới  1. Các xu hướng đổi mới trong GDMN hiện nay.  2. Vai trò, trách nhiệm của người CBQL trong bối cảnh đổi mới.  3. Khó khăn, thuận lợi và định hướng phát triển nghề nghiệp của người CBQL trong bối cảnh đổi mới hiện nay. |  | 10 | 10 |
| 2 MODUN CỦA GIÁO VIÊN | | | |
| GVMN 7: Phát triển Chương trình GDMN phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương  1. Khái niệm Chương trình giáo dục, phát triển Chương trình giáo dục của cơ sở GDMN.  2. Sự cần thiết và yêu cầu đối với phát triển Chương trình giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương.  3. Hướng dẫn phát triển Chương trình giáo dục của cơ sở GDMN phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương. |  | 10 | 10 |
| GVMN25: Giáo dục kỷ luật tích cực cho trẻ em lứa tuổi mầm non  1. Khái niệm, bản chất, đặc điểm của kỷ luật tích cực cho trẻ em.  2. Các nguyên tắc, nội dung và phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực cho trẻ em.  3. Cơ sở pháp lý của giáo dục kỷ luật tích cực cho trẻ em.  4. Hướng dẫn thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực cho trẻ em trong cơ sở GDMN. |  | 10 | 10 |

**3· Giáo viên đăng ký học các modun sau.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Đăng ký học mdule | | | Ghi chú |
| MN1 | MN2 | MN3 |
| 1 | Nguyễn T Minh Thanh | x | x | x |  |
| 2 | Nguyễn T Thanh Cảnh | x | x | x |  |
| 3 | Phạm Thị Huế | x | x | x |  |
| 4 | Nguyễn Thị Liên | x | x | x |  |
| 5 | Lê Thị Thực | x | x | x |  |
| 6 | Nguyễn T Mỹ Thâu | x | x | x |  |
| 7 | H Ken Byă | x | x | x |  |
| 8 | Huỳnh T Minh Nguyệt | x | x | x |  |
| 9 | Nguyễn Thị Oanh | x | x | x |  |
| 10 | Lê Thị Hiền | x | x | x |  |
| 11 | H Mít Byă | x | x | x |  |
| 12 | H Suel Byă | x | x | x |  |
| 13 | Hồ Thị Thu Diễm | x | x | x |  |
| 14 | Nguyễn Thị Lan Oanh | x | x | x |  |
| 15 | H Rim Ayun | x | x | x |  |
| 16 | H Đoan Niê | x | x | x |  |
| 17 | H Môn Niê | x | x | x |  |

**III. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG**

1. BDTX bằng tự học của giáo viên kết hợp với sinh hoạt của tổ Chuyên môn, và sự hướng dẫn của CBQL nhà trường.

2. BDTX tập trung nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung BDTX khó đối với giáo viên; đáp ứng nhu cầu của giáo viên trong học tập BDTX, tạo điều kiện cho giáo viên có cơ hội được trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ và luyện tập kĩ năng.

IV**. KẾ HOẠCH CỤ THỂ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Kế hoạch bồi dưỡng** | **Số tiết** | | **Hình thức bồi dưỡng** | **Đơn vị hoặc người hướng dẫn** |
| **Nội dung bồi dưỡng 3:** Gồm có 40 tiết. | | | | | |
| Tháng 11-12/2021  Bồi dưỡng Mô đun cho CBQL | **MN1: Rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp của người CBQL trong cơ sở GDMN**  1. Vai trò của phẩm chất nghề nghiệp của người CBQL cơ sở GDMN đối với công tác quản trị cơ sở GDMN.  2. Những yêu cầu về phẩm chất nghề nghiệp của người CBQL cơ sở GDMN trong thời đại mới.  3. Những giải pháp rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp cho CBQL cơ sở GDMN đáp ứng yêu cầu của đổi mới GDMN. |  | -Tập trung 10 tiết  - Thực hành 10 tiết | | CBQL |
| Tháng 01-02/2022  Bồi dưỡng Mô đun cho CBQL | **QLMN 5: GDMN trong bối cảnh đổi mới**  1. Các xu hướng đổi mới trong GDMN hiện nay.  2. Vai trò, trách nhiệm của người CBQL trong bối cảnh đổi mới.  3. Khó khăn, thuận lợi và định hướng phát triển nghề nghiệp của người CBQL trong bối cảnh đổi mới hiện nay |  | -Tập trung 10 tiết  - Thực hành 10 tiết | | CBQL |
| Tháng 11-12/2021  Mô đun cho GV | **GVMN 7: Phát triển Chương trình GDMN phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương**  1. Khái niệm Chương trình giáo dục, phát triển Chương trình giáo dục của cơ sở GDMN.  2. Sự cần thiết và yêu cầu đối với phát triển Chương trình giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương.  3. Hướng dẫn phát triển Chương trình giáo dục của cơ sở GDMN phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương. |  | -Tập trung 10 tiết  - Thực hành 10 tiết  -Tập trung 10 tiết  - Thực hành 10 tiết | | CBQL-TCM |
| Tháng 01-02/2022  Mô đun cho GV | **GVMN25: Giáo dục kỷ luật tích cực cho trẻ em lứa tuổi mầm non**  1. Khái niệm, bản chất, đặc điểm của kỷ luật tích cực cho trẻ em.  2. Các nguyên tắc, nội dung và phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực cho trẻ em.  3. Cơ sở pháp lý của giáo dục kỷ luật tích cực cho trẻ em.  4. Hướng dẫn thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực cho trẻ em trong cơ sở GDMN. |  | CBQL-TCM |
| Tháng 03 và 04/2022 | Làm báo cáo chuyên đề về kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh |  | Tự làm | |  |
|  | |
| **Tháng 05/2022** | - Giáo viên làm và trình bày báo cáo chuyên đề về kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh  - Ban giám hiệu và tổ trưởng tổ chuyên môn nghe và đánh giá |  |  | | **Ban giám hiệu và** tổ trưởng tổ chuyên môn |

**V. TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ**  
**1. Đánh giá và xếp loại**

- Căn cứ đánh giá kết quả BDTX của giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng Mô đun.

- Xếp loại kết quả BDTX giáo viên gồm 4 loại: Loại giỏi; loại khá; loại trung bình; loại không hoàn thành chương trình bồi dưỡng;  
**2. Phương thức đánh giá**

- Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục trẻ tại tổ chuyên môn  thông qua các báo cáo chuyên đề, điểm được áp dụng và đánh giá như sau:

 + Tiếp thu kiến thức và kĩ năng quy định trong mục đích, nội dung Chương trình, tài liệu BDTX ( 5 điểm).

+ Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5 điểm) .

 + Thang điểm đánh giá kết quả BDTX: Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung 3 và các mô đun gọi là điểm thành phần.  
 **3. Kết quả xếp loại**  
 a) Hình thức, đơn vị đánh giá kết quả BDTX

- Đối với BDTX bằng tự học của cán bộ quản lý, giáo viên kết hợp với các buổi sinh hoạt chuyên môn, nghiệp vụ tại trường hoặc cụm trường thì cán bộ quản lý, giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình quản lý, chỉ đạo thực hiện đối với cán bộ quản lý, dạy học, giáo dục học sinh đối với giáo viên thông qua các báo cáo chuyên đề. Hiệu trưởng cùng với phó hiệu trưởng nhà trường tổ chức đánh giá.

- Việc đánh giá cán bộ quản lý bằng hình thức tự học do Hiệu trưởng nhà trường đánh giá.

- Việc đánh giá giáo viên bằng hình thức tự học do Hiệu trưởng nhà trường và tổ trưởng tổ chuyên môn đánh giá.

b) Thang điểm đánh giá kết quả BDTX.

Cho điểm theo thang điểm 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2. Riêng nội dung bồi dưỡng 3 là điểm trung bình cộng của các môđun (TBC điểm thành phần).

* Ví dụ: Nội dung 3 : Mô đun 1: 6 điểm , mô đun 2 : 7 điểm, môn đun 3: 6 điểm, mô đun 4 : 8 điểm.

Điểm trung bình nội dung 3 là: (6 + 7 + 6 + 8) : 4 = 6,8

c) Điểm trung bình kết quả BDTX

Điểm trung bình BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

ĐTB BDTX = (điểm nội dung bồi dưỡng 1 + điểm nội dung bồi dưỡng 2 + điểm trung bình của các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của cán bộ quản lý, giáo viên) :

Ví dụ : Giáo viên A có điểm :

- Nội dung 1: 7 điểm;

- Nội dung 2: 8 điểm;

- Nội dung 3: 6,8 điểm.

Điểm trung bình kết quả BDTX của giáo viên A là : ( 7 + 8 + 6,8): 3 = 7,3 ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định.

**4. Hình thức xếp loại kết quả BDTX**

\* Cán bộ quản lý và giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

- Loại TB: nếu ĐTB BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm;

- Loại Khá: ĐTB BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;

- Loại Giỏi: nếu ĐTB BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

\* Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

\* Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.

\* Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX

\* Đối với các cơ sở giáo dục mầm non trực thuộc phòng giáo dục và đào tạo

- Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên nộp về phòng giáo dục và đào tạo.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện (huyện, TX, TP) cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX cho giáo viên đã hoàn thành.

**5. Thời gian thực hiện**  
- Tháng 9, 10/2021:

+ Hoàn thành xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năm học của trường. Kế hoạch tổ, cá nhân.  
- Từ tháng 9/2021 đến tháng 2/2022:

***+*** Kết hợp giữa tự học của giáo viên và tổ chức học tập trung  và sự hướng dẫn của CBQL nhà trường.  
- Tháng 3,4/2022 Tổ chức đánh giá kết quả bồi dưỡng của giáo viên.  
- Nộp kết quả  BDTX  về Phòng GD&ĐT vào **(ngày 30/5/2022)**

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**  
 **1.** **Trách nhiệm của hiệu trưởng**  
 Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường. Xuyên giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên của nhà trường theo thẩm quyên và trách nhiệm được giao.

Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên theo các quy định tại quy chế này.

Thực hiện chế độ, chính sách của nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.

Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện quy chế này.  
 **2. Tổ chuyên môn**

-Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về bồi dưỡng thường xuyên của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX, của nhà trường theo quy định của quy chế này.  
 **3. Trách nhiệm của giáo viên**

Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về bồi dưỡng thường xuyên của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX, của nhà trường theo quy định của quy chế này.

Báo cáo tổ bộ môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên nhà giáo và cán bộ quản lý trường Mẫu Giáo Họa Mi năm học 2021 - 2022, yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên trường mẫu giáo họa Mi nghiêm túc thực hiên./.  
**VII. KINH PHÍ BỒI DƯỠNG**

Kinh phí BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

***Nơi nhận:***                                                                           **HIỆU TRƯỞNG**  
- *Phòng GD&ĐT;  
- BGH, Tổ CM, GV;  
- Lưu: VT.*

**LÊ THỊ CÚC**

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO**